

Số: **239**/KH-UBND

Quảng Trị, ngày **30** tháng **12** năm 2022

KẾ HOẠCH
**Chuyển đổi số trong hoạt động của các cơ quan nhà nước
tỉnh Quảng Trị năm 2023**

Phần I

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHUYỂN ĐỔI SỐ NĂM 2022

I. Công tác chỉ đạo triển khai thực hiện

Thực hiện Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; trong năm 2022, UBND tỉnh Quảng Trị đã ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện¹. Đặc biệt, thực hiện Quyết định số 505/QĐ-TTg ngày 22/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ về Ngày Chuyển đổi số quốc gia, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 172/KH-UBND ngày 06/9/2022 về tổ chức Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2022 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị và Quyết định số 2443/QĐ-UBND ngày 21/9/2022 về lấy ngày 10/10 hàng năm là Ngày Chuyển đổi số tỉnh Quảng Trị với nhiều hoạt động, hình thức hứng ứng.

Tập trung chỉ đạo phát triển hạ tầng viễn thông cho chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021 – 2025 theo Kế hoạch số 6012/KH-UBND ngày 29/12/2020 của UBND tỉnh; chỉ đạo triển khai, hoàn thiện Trung tâm dữ liệu tỉnh và hệ thống bảo mật; chỉ đạo triển khai nâng cấp hệ thống mạng LAN và trang thiết bị tin học cho các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện; chỉ đạo triển khai duy trì và khai thác tốt các nền tảng của Trung tâm giám sát, điều hành thông minh tỉnh; chỉ đạo triển khai Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn tỉnh; chỉ đạo triển khai xây dựng kho cơ sở dữ liệu dùng chung tỉnh Quảng Trị.

¹ Cụ thể như sau: Quyết định số 708/QĐ-UBND ngày 04/3/2022 về việc ban hành Danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 thực hiện trên địa bàn tỉnh Quảng Trị năm 2022; Kế hoạch số 70/KH-UBND ngày 13/4/2022 về triển khai xác định Chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp và hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; Kế hoạch số 95/KH-UBND ngày 20/5/2022 về thúc đẩy chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt trong các trường học, cơ sở giáo dục và bệnh viện, cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; Kế hoạch số 115/KH-UBND ngày 08/6/2022 về việc triển khai Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; Quyết định số 1982/QĐ-UBND ngày 29/7/2022 về ban hành Đề án Chuyển đổi số tỉnh Quảng Trị đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 162/KH-UBND ngày 17/8/2022 về triển khai Chương trình thúc đẩy phát triển và sử dụng các nền tảng số quốc gia phục vụ chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; Kế hoạch số 163/KH-UBND ngày 17/8/2022 về triển khai Nền tảng địa chỉ số quốc gia gắn với bản đồ số tại Quảng Trị; Kế hoạch số 164/KH-UBND ngày 17/8/2022 về triển khai thực hiện chiến lược quốc gia về phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; Quyết định số 2793/QĐ-UBND ngày 31/10/2022 về Ban hành Bộ chỉ số đánh giá, xếp hạng Chuyển đổi số của các cơ quan nhà nước tỉnh Quảng Trị và Quyết định số 2794/QĐ-UBND ngày 31/10/2022 về Phê duyệt Danh mục các nền tảng số quốc gia triển khai trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Triển khai một số nền tảng như: Nền tảng chia sẻ, tích hợp dữ liệu tỉnh (LGSP); nền tảng tổng hợp, phân tích dữ liệu tỉnh; nền tảng hợp trực tuyến tỉnh; nền tảng sàn thương mại điện tử tỉnh tại địa chỉ quangtritrade.vn; nền tảng trung tâm giám sát điều hành thông minh (IOC) tỉnh.

Nhiều cơ sở dữ liệu chuyên ngành của tỉnh đã được triển khai tích hợp với cơ sở dữ liệu (CSDL) của các bộ, ngành Trung ương như CSDL y tế; CSDL giáo dục; CSDL về cán bộ, công chức, viên chức; các CSDL về lao động, thương binh và xã hội; CSDL đất đai; CSDL về giá.... Các CSDL này đến nay cũng đã tích hợp, kết nối liên thông với Trung tâm giám sát điều hành thông minh (IOC) tỉnh.

Năm 2022, Quảng Trị tiếp tục hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin, đảm bảo sẵn sàng cho việc triển khai và thúc đẩy chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh. Tổ chức 10 lớp tập huấn về chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức tỉnh. Ngoài ra, đã phối hợp với Trung tâm Ứng cứu khẩn cấp không gian mạng (VNCERT) tổ chức 01 khóa tập huấn, diễn tập về An toàn bảo mật thông tin mạng.

II. Tình hình thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ

1. Về thực hiện các mục tiêu

55,5% thủ tục hành chính được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 trên Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh tại địa chỉ: <https://dichvucong.quangtri.gov.vn>;

90% hồ sơ công việc tại cấp tỉnh; 80% hồ sơ công việc tại cấp huyện và 60% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (*trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước*). 100% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh được kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu số trên Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ;

Trên 50% các sở, ban, ngành có hệ thống thông tin/ cơ sở dữ liệu; từng bước kết nối đến Trung tâm Giám sát điều hành thông minh (IOC) tỉnh; hướng đến kết nối liên thông qua nền tảng tích hợp và chia sẻ dữ liệu dùng chung của tỉnh để hình thành các cơ sở dữ liệu dùng chung cấp tỉnh;

100% máy trạm của các Sở, Ban ngành cấp tỉnh đã cài đặt phần mềm phòng, chống mã độc;

Hạ tầng mạng băng rộng cáp quang phủ trên 80% hộ gia đình, 100% xã; dịch vụ mạng di động 4G/5G và điện thoại di động thông minh từng bước được phát triển. Tỷ lệ dân số có tài khoản thanh toán ước đạt trên 65%.

2. Về thực hiện các nhiệm vụ

- Chuyển đổi nhận thức: Người đứng đầu chịu trách nhiệm trực tiếp về chuyển đổi số trong cơ quan, tổ chức, lĩnh vực, địa bàn mình phụ trách; tổ chức phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, nâng cao nhận thức của các cấp ủy Đảng, chính quyền, người dân và doanh nghiệp về sự cần thiết và tính cấp thiết của chuyển đổi số. Gắn các mục tiêu, nhiệm vụ về chuyển đổi số với nghị quyết, chiến lược, chương trình hành động, mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh của các cấp, các ngành.

Tỉnh cũng đã mở chuyên trang chuyên đổi số tại địa chỉ chuyendoiso.quangtri.gov.vn để chia sẻ những bài toán, sáng kiến, cách làm về chuyển đổi số; đồng thời tổ chức tuyên truyền việc chia sẻ bài toán, sáng kiến, cách làm về chuyển đổi số tại địa chỉ: <https://t63.mic.gov.vn>.

Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn các thành viên của Tổ công nghệ số cộng đồng và người dân tham gia, sử dụng Kênh Zalo “Chuyển đổi số quốc gia” và chọn “Quan tâm” trên điện thoại thông minh như một kênh để cập nhật kịp thời các thông tin mới nhất về chuyển đổi số.

- Phát triển hạ tầng số: Tỉnh đã chuyển đổi Ipv4 sang Ipv6 cho Hệ thống Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh và Cổng thông tin điện tử của tỉnh.

Trung tâm tích hợp dữ liệu (DC) tỉnh và hệ thống bảo mật được nâng cấp, triển khai tại Sở Thông tin và Truyền thông. Đầu tư, nâng cấp hệ thống mạng LAN, trang thiết bị tin học cho các sở, ban ngành và địa phương; đảm bảo 100% cơ quan cấp tỉnh và cấp huyện có mạng LAN, 100% cán bộ công chức cấp tỉnh và cấp huyện được trang cấp máy tính để sử dụng.

- Phát triển nền tảng số:

Nền tảng chia sẻ, tích hợp dữ liệu tỉnh (LGSP) tiếp tục được duy trì và khai thác hiệu quả; đã kết nối với Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP); trực liên thông văn bản quốc gia (VDXP); LGSP tỉnh cũng đã kết nối Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh với Cổng dịch vụ quốc gia và dịch vụ công của các Bộ, ngành Trung ương như dịch vụ khai thác hồ sơ công dân phục vụ xử lý nhóm thủ tục hành chính thành lập và hoạt động của doanh nghiệp; kết nối dịch vụ khai thác hồ sơ công dân phục vụ xử lý nhóm thủ tục hành chính bảo hiểm; kết nối dịch vụ bưu chính công ích; kết nối CSDL giá của địa phương với Bộ Tài chính....

Nền tảng tổng hợp, phân tích dữ liệu: Hệ thống thông tin kinh tế xã hội tỉnh đã được triển khai và được kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu số trên Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.

Nền tảng họp trực tuyến: Được triển khai nhân rộng trong toàn tỉnh. Hệ thống hội nghị truyền hình (HNTH) tỉnh được triển khai với 01 điểm cầu trung tâm tại Văn phòng UBND tỉnh và 09 điểm cầu vệ tinh tại Văn phòng UBND cấp huyện. 100% xã, phường, thị trấn đã được hỗ trợ triển khai Hội nghị truyền hình kết nối 2 chiều từ Chính phủ về cấp xã, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành trong công tác phòng, chống thiên tai và dịch bệnh.

Nền tảng định danh người dân và xác thực điện tử: Từng bước được Công An tỉnh triển khai nhân rộng trên địa bàn tỉnh. Nền tảng quản lý tiêm chủng và Nền tảng hồ sơ sức khỏe điện tử cũng đã được Sở Y tế triển khai trên địa bàn tỉnh trong giai đoạn phòng, chống dịch Covid19.

Nền tảng sàn thương mại điện tử: Toàn tỉnh hiện có 1.723 sản phẩm được đưa lên các sàn thương mại điện tử PostMart.vn và VoSo.vn; xếp vị trí thứ 19 trong cả nước và xếp vị trí thứ 11 trong khu vực miền trung/ tây nguyên về đưa sản phẩm lên các sàn thương mại điện tử. Ngoài ra, đã triển khai sàn giao dịch thương mại điện tử tỉnh tại địa chỉ quangtritrade.vn.

Nền tảng trung tâm giám sát điều hành thông minh (IOC) tỉnh: Tiếp tục được duy trì, phát triển, tích hợp nhiều dịch vụ như: giám sát hành chính công,

giám sát an toàn giao thông và an ninh trật tự công cộng, giám sát y tế, giáo dục, thông tin kinh tế xã hội tỉnh... IOC tỉnh cũng đã thiết lập và khai thác hiệu quả các kênh giao tiếp nhằm kết nối thông tin giữa người dân và chính quyền như Cổng thông tin phản ánh hiện trường tỉnh, hệ thống tổng đài AI 1900868674; trong đó Cổng thông tin phản ánh hiện trường tỉnh đến nay cơ bản đã phát huy tác dụng, được dư luận xã hội đánh giá cao, nhiều người dân tương tác và được các cơ quan chức năng xử lý kịp thời.

Nền tảng trung tâm giám sát điều hành an toàn thông tin mạng (SOC): Được triển khai thí điểm tại Sở thông tin và Truyền thông. Năm 2023, SOC của tỉnh sẽ được triển khai nhân rộng với 01 Hệ thống phát hiện cảnh báo sớm SOC Master; 01 Hệ thống giám sát an ninh mạng tại trung tâm THDL (SOC Sensor For DC) - băng thông mạng từ 500Mbps đến 1Gbps; 27 Hệ thống giám sát an ninh mạng vệ tinh (SOC Sensor For Branch) - băng thông mạng từ 50Mbps đến 100Mbps triển khai tại các Sở, ban, ngành và địa phương; 01 Hệ thống lưu trữ dữ liệu - SOC Storage.

- Về Xã hội số:

Hạ tầng mạng băng rộng cáp quang tiếp tục được duy trì, phát triển; mật độ thuê bao Internet/100 dân đạt 18,1 thuê bao; tỷ lệ hộ gia đình có kết nối Internet ước đạt 70%; tỷ lệ người sử dụng Internet (cố định và di động) đạt trên 91%; tỷ lệ người sử dụng điện thoại di động ước đạt trên 92%.

Dịch vụ mạng di động 4G tiếp tục được phát triển; tổng số trạm thu phát sóng điện thoại di động 4G đang hoạt động trên địa bàn tỉnh là 1.078 trạm; ngoài ra còn có 824 trạm 2G và 752 trạm 3G vẫn đang hoạt động.

Theo số liệu thống kê của Ngân hàng nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Quảng Trị, toàn tỉnh hiện có 469.549 tài khoản thanh toán đang hoạt động, trong đó có 458.018 tài khoản cá nhân và 11.563 tài khoản tổ chức. Tỷ lệ bình quân dân số có tài khoản thanh toán ước đạt trên 65%.

3. Kinh phí thực hiện

Danh mục các nhiệm vụ, dự án triển khai trong năm 2022 tại Phụ lục 1 kèm theo Kế hoạch này.

III. Đánh giá chung

Thời gian qua, với sự vào cuộc tích cực của các cấp, các ngành, địa phương, doanh nghiệp và người dân tiến trình chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh đã đạt được một số kết quả bước đầu; từng bước chuyển đổi nhận thức, thói quen từ môi trường thực sang môi trường số. Hạ tầng công nghệ thông tin, các nền tảng số tiếp tục được quan tâm đầu tư, đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu chuyển đổi số. Dịch vụ công trực tuyến được triển khai ngày càng sâu rộng. Tổ công nghệ số cộng đồng đã bước đầu phát huy hiệu quả với 1.757 thành viên của 43 Tổ cấp xã và 224 Tổ cấp thôn.

Bên cạnh những kết quả đạt được, so với nhiều địa phương khác trong cả nước, chuyển đổi số tại Quảng Trị chưa được đánh giá cao, một số chỉ số còn xếp thứ hạng thấp. Nhận thức của các cấp, các ngành và toàn xã hội về vai trò của chuyển đổi số chưa thực sự đầy đủ. Tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ cao còn thấp. Sự tham gia của doanh nghiệp, người dân trong phát triển

công nghệ thông tin và thực hiện chuyển đổi số chưa được mạnh mẽ; các sở, ban ngành chưa quan tâm triển khai hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành. An toàn, an ninh mạng nhiều nơi chưa được quan tâm đúng mức, chưa đáp ứng được yêu cầu đặt ra. Nhân lực cho chuyển đổi số còn chưa đáp ứng được nhu cầu cả về số lượng, chất lượng....

Phần II

KẾ HOẠCH CHUYỂN ĐỔI SỐ NĂM 2023

I. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO

Chuyển đổi số là quá trình sử dụng công nghệ số để các tổ chức, cá nhân thay đổi cách sống, phương thức làm việc, sản xuất kinh doanh. Chuyển đổi số đòi hỏi chủ thể phải thay đổi cả về tư duy và hành động, đây là vấn đề mới và khó, đòi hỏi phải tiến hành thường xuyên, liên tục, cần có sự tham gia tích cực của các ngành, địa phương và người dân. Chuyển đổi số phải được triển khai trên tất cả các lĩnh vực, ngành nghề nhưng phải có trọng tâm, trọng điểm; thực hiện một cách bài bản, thực chất, hiệu quả, tránh hình thức, chồng chéo, đầu tư dàn trải, lãng phí. Lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm, chủ thể, làm mục tiêu, động lực cho chuyển đổi số nhằm cung cấp dịch vụ chất lượng hơn, phục vụ tốt hơn cho người dân, doanh nghiệp, người dân, doanh nghiệp thụ hưởng thành quả một cách thực chất và hiệu quả; hướng tới việc hình thành công dân số, xã hội số. Chính quyền số là động lực chính, then chốt, dẫn dắt việc xây dựng nền kinh tế số, công dân số, xã hội số, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII.

II. MỤC TIÊU

1. Về phát triển Chính quyền số

100% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 trên Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh; 100% dịch vụ công trực tuyến trình trên Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh được tích hợp lên Cổng Dịch vụ công Quốc gia; 90% hồ sơ công việc tại cấp tỉnh; 80% hồ sơ công việc tại cấp huyện và 60% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý hoàn toàn trên môi trường mạng (*trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước*); 100% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ, đột xuất và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh được kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu số trên Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ và hệ thống báo cáo kinh tế - xã hội của tỉnh;

50% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý; 60% các sở, ban, ngành có hệ thống thông tin/ cơ sở dữ liệu kết nối, chia sẻ hình thành các cơ sở dữ liệu dùng chung cấp tỉnh; tiếp tục kết nối, liên thông các cơ sở dữ liệu của tỉnh với cơ sở dữ liệu quốc gia tạo nền tảng phát triển Chính quyền số.

2. Về phát triển kinh tế số: Phần đầu kinh tế số chiếm 10% GRDP; thúc đẩy ứng dụng các nền tảng thanh toán không dùng tiền mặt trong thanh toán các loại phí, lệ phí và hoạt động kinh doanh, mua sắm trong cộng đồng.

3. Về phát triển xã hội số: Tiếp tục phổ cập dịch vụ mạng di động 4G/5G và điện thoại di động thông minh; tỷ lệ dân số có tài khoản thanh toán điện tử trên 35%.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tăng cường nhận thức về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của chuyển đổi số trong Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh

Xây dựng các chuyên mục tuyên truyền, phổ biến các nội dung về chuyển đổi số trên chuyên trang chuyển đổi số của tỉnh, Cổng thông tin điện tử tỉnh và cổng con thành phần của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh; trên Báo Quảng Trị và Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, hệ thống truyền thanh cơ sở.

Tìm kiếm, chọn lựa những sáng kiến, cách làm, mô hình hay về chuyển đổi số phù hợp với nhu cầu, thực trạng phát triển của các sở, ban ngành và địa phương để tuyên truyền, phổ biến nhân rộng trên địa bàn tỉnh.

Triển khai các hoạt động hưởng ứng ngày Chuyển đổi số quốc gia và Ngày chuyển đổi số tỉnh Quảng Trị. Chia sẻ, phổ biến câu chuyện thành công, tôn vinh gương điển hình về chuyển đổi số.

2. Tập trung hoàn thiện các cơ chế, chính sách, tạo hành lang pháp lý thúc đẩy chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh, lưu ý vấn đề bảo đảm an ninh, an toàn thông tin

Ban hành đầy đủ, kịp thời các văn bản, chính sách về chuyển đổi số, nhất là chính sách khuyến khích doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số.

Trên cơ sở khả năng cân đối của ngân sách địa phương, bố trí đầy đủ kinh phí thực hiện Đề án chuyển đổi số tỉnh Quảng Trị đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Phân đầu nâng cao tỷ trọng kinh tế số trong GRDP hàng năm của tỉnh.

Nhân rộng Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng tỉnh kết nối, chia sẻ thông tin với Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia.

Tổ chức đánh giá mức độ an toàn các hệ thống thông tin của tỉnh; hướng dẫn công tác bảo đảm an toàn thông tin cho các hệ thống nền tảng, hệ thống phục vụ phát triển đô thị thông minh, Chính quyền số gắn với đào tạo, tập huấn, diễn tập về an toàn thông tin mạng cho đối tượng cán bộ chuyên trách về CNTT trên địa bàn tỉnh.

3. Đẩy mạnh xây dựng, cập nhật, liên thông, kết nối, chia sẻ các nền tảng số, CSDL đồng bộ, thực chất, hiệu quả, có trọng tâm, trọng điểm. Tập trung hoàn thiện nền tảng cung cấp dịch vụ công toàn diện trên môi trường mạng

Tiếp tục phát triển hạ tầng viễn thông phục vụ chuyển đổi số. Tái cấu trúc hạ tầng công nghệ thông tin theo hướng sử dụng đám mây, bổ sung và nâng cấp hạ tầng phần cứng, máy chủ, máy trạm đáp ứng nhu cầu về sử dụng công nghệ thông tin trong giai đoạn chuyển đổi số.

Triển khai đầy đủ các nền tảng số dùng chung trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục duy trì, phát triển các nền tảng số ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (AI). Vận động các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn tỉnh hỗ trợ phổ cập điện thoại thông minh giá rẻ cho người dân trên địa bàn tỉnh.

Nâng cao tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) được điền sẵn thông tin; tỷ lệ DVCTT được cá thể hóa; tỷ lệ DVCTT phát sinh hồ sơ trực tuyến; tỷ lệ hồ sơ được xử lý trực tuyến; tỷ lệ tài khoản của người dân doanh nghiệp có sử dụng

DVCTT mức độ 3, mức độ 4; mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp khi sử dụng DVCTT. Tham mưu ban hành chính sách khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng DVCTT.

Tăng cường kết nối, chia sẻ các ứng dụng có dữ liệu dùng chung qua nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh (LGSP). Đưa các dịch vụ dữ liệu có trên Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP) vào sử dụng chính thức tại tỉnh.

Xây dựng các CSDL về quản lý cấp phép đầu tư, CSDL về cải cách hành chính, CSDL về lễ hội và du lịch tại Quảng Trị; CSDL về di sản văn hóa Quảng Trị; CSDL về giao thông vận tải; các CSDL về nông nghiệp và phát triển nông thôn; các CSDL về tài nguyên và môi trường....

4. Xây dựng các cơ chế, chính sách phù hợp, hiệu quả về đào tạo, tuyển dụng, bố trí, đãi ngộ nhân lực chuyển đổi số, nhất là nhân lực chất lượng cao. Bố trí đủ công chức, viên chức chuyên trách, kiêm nhiệm về chuyển đổi số, an toàn thông tin mạng để phục vụ triển khai chuyển đổi số của các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Tổ chức đào tạo nâng cao nhận thức và kỹ năng số cho các Tổ Công nghệ số cộng đồng tại địa phương.

Các cơ sở giáo dục, giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh tăng cường công tác đào tạo về chuyển đổi số cho học sinh, sinh viên

5. Đẩy mạnh thương mại điện tử, ứng dụng hiệu quả các công nghệ nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế số và xã hội số

Tiếp tục thúc đẩy phát triển kinh tế số nông nghiệp, nông thôn thông qua các sàn thương mại điện tử. Phát triển kinh tế số về giao thông và du lịch thông qua các nền tảng quản trị và kinh doanh vận tải, nền tảng quản trị và kinh doanh du lịch. Phát triển kinh tế số về y tế thông qua nền tảng hỗ trợ tư vấn khám chữa bệnh từ xa.

Tiếp tục thúc đẩy chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt trong các trường học, cơ sở giáo dục và bệnh viện, cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh.

Triển khai nền tảng dạy học trực tuyến nhằm cung cấp một hệ sinh thái học tập gồm: quản lý học tập, quản lý kho tài nguyên học liệu số... cho giáo viên, học sinh và các cơ sở giáo dục.

Xây dựng bảo tàng số, thư viện số nhằm ứng dụng công nghệ số trong trưng bày tư liệu, hiện vật, số hoá tài liệu sách báo phục vụ người xem, người đọc. Xây dựng cơ sở dữ liệu về di sản, hệ thống di tích danh thắng, lễ hội phục vụ công tác bảo tồn phát huy giá trị văn hoá của dân tộc.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Thông tin và Truyền thông

Hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra và báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch này. Tham mưu, đề xuất UBND tỉnh điều chỉnh, bổ sung về mục tiêu và nội dung của Kế hoạch hoặc giải quyết vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban ngành có liên quan xây dựng các quy định, chính sách, đề xuất các giải pháp đảm bảo môi trường pháp lý trong hoạt

động ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin của cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh.

2. Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư: Căn cứ Kế hoạch Chuyển đổi số trong hoạt động của các cơ quan nhà nước tỉnh Quảng Trị năm 2023 và khả năng cân đối của ngân sách địa phương, tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện theo quy định.

3. Văn phòng UBND tỉnh

Xây dựng và tổ chức quản lý, vận hành có hiệu quả các hệ thống công nghệ thông tin dùng chung phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh. Xây dựng và triển khai ứng dụng hệ thống đánh giá kết quả xử lý văn bản của các đơn vị, địa phương trong tỉnh.

Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn các cơ quan nhà nước đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng giao tiếp dịch vụ công trực tuyến tỉnh Quảng Trị; tổ chức hướng dẫn người dân, doanh nghiệp và các tổ chức chính trị, xã hội khai thác Cổng dịch vụ công trực tuyến tỉnh Quảng Trị. Tăng cường cung cấp thông tin trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh.

4. Sở Nội vụ: Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông trong việc và các cơ quan liên quan xây dựng chính sách ưu đãi, đào tạo, bồi dưỡng phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin; tổ chức rà soát và tham mưu bố trí đủ biên chế cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin cho các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh nhằm đảm bảo đủ số lượng và trình độ triển khai thực hiện kế hoạch này.

5. Sở Công Thương: Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông xúc tiến, hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng công nghệ thông tin trong kinh doanh thương mại điện tử.

6. Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố

Căn cứ tình hình thực tế, ban hành kế hoạch Chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị, địa phương mình đảm bảo hiệu quả đầu tư và phù hợp với Kế hoạch của tỉnh.

Chỉ đạo cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị, địa phương mình vận hành và thường xuyên sử dụng có hiệu quả các ứng dụng công nghệ thông tin đã triển khai đồng bộ trên toàn tỉnh như hệ thống thư điện tử công vụ; Trang/ Cổng thông tin điện tử của các cơ quan nhà nước; hệ thống văn phòng điện tử, hệ thống một cửa điện tử, Cổng giao tiếp dịch vụ công trực tuyến của tỉnh.

Chuẩn bị hạ tầng, nguồn lực, chủ động phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan liên quan khác triển khai có hiệu quả Kế hoạch này.

7. Các đơn vị được giao chủ trì các dự án, nhiệm vụ có trách nhiệm tổ chức xây dựng, phê duyệt và triển khai các dự án, nhiệm vụ này theo quy định hiện hành về quản lý ngân sách nhà nước, bảo đảm sự lồng ghép về nội dung, kinh phí với các chương trình, kế hoạch, dự án chuyên ngành đang triển khai nếu có, tránh trùng lặp, lãng phí.

V. DANH MỤC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN

Danh mục các dự án, nhiệm vụ Chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước

tỉnh Quảng Trị năm 2023 (Chi tiết trình bày tại Phụ lục 02 ban hành kèm theo Kế hoạch này).

Trên đây là Kế hoạch Chuyển đổi số trong hoạt động của các cơ quan nhà nước tỉnh Quảng Trị năm 2023; UBND tỉnh yêu cầu các cơ quan, địa phương triển khai thực hiện./ *gum*

Nơi nhận:

- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực HĐND tỉnh (để báo cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, KG-VX. *ks*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



[Handwritten signature in blue ink]

Hoàng Nam

Phụ lục 01

Kinh phí thực hiện Chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước tỉnh Quảng Trị năm 2022

(Kèm theo Kế hoạch số ~~289~~ /KH-UBND ngày ~~30/12~~ /2022 của UBND tỉnh Quảng Trị)

ĐVT: Triệu đồng

TT	Tên dự án/ nhiệm vụ	Mục tiêu	Đơn vị triển khai	Kinh phí bố trí 2022	Nguồn vốn	Thời gian thực hiện	Hiệu quả
I	Nhóm nhiệm vụ chung						
1	Đầu tư, nâng cấp hệ thống mạng LAN, trang thiết bị tin học cho các cơ quan nhà nước	Nâng cấp hệ thống mạng LAN, trang thiết bị tin học cho các sở, ban ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND cấp xã nhằm bảo đảm hạ tầng phát triển Chính quyền điện tử, xây dựng Chính quyền số trên địa bàn tỉnh	Sở Thông tin và truyền thông	3.045,475	Nguồn vốn đầu tư ngân sách Trung ương	2022	Phát triển hạ tầng kỹ thuật phục vụ triển khai ứng dụng CNTT trong hoạt động các cơ quan nhà nước
2	Triển khai Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh (DC)	Đầu tư hạ tầng máy chủ, đường truyền, bảo mật, giám sát, quản lý, ... trên nền tảng điện toán đám mây phục vụ cho việc lưu trữ và vận hành các ứng dụng trọng yếu cho hệ thống chính quyền điện tử tỉnh Quảng Trị	Sở Thông tin và truyền thông	10.270,250	Nguồn vốn đầu tư ngân sách Trung ương	2022	Đầu tư hạ tầng máy chủ, đường truyền, bảo mật, giám sát, quản lý, ... trên nền tảng điện toán đám mây phục vụ cho việc lưu trữ và vận hành các ứng dụng trọng yếu cho hệ thống chính quyền điện tử tỉnh Quảng Trị
3	Thực hiện chuyển đổi Ipv4 sang Ipv6 trong hoạt động các cơ quan nhà nước	Thực hiện chuyển đổi Ipv4 sang Ipv6 đối với Hệ thống Một cửa điện tử, Công Dịch vụ công trực tuyến, Cổng thông tin điện tử tỉnh và cổng thông tin điện tử thành phần của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh	Sở Thông tin và truyền thông			2022-2023	Thực hiện chuyển đổi Ipv4 sang Ipv6 trong hoạt động các cơ quan nhà nước
II	Chính quyền số						

TT	Tên dự án/ nhiệm vụ	Mục tiêu	Đơn vị triển khai	Kinh phí bố trí 2022	Nguồn vốn	Thời gian thực hiện	Hiệu quả
1	Xây dựng nền tảng chia sẻ tích hợp dùng chung (giai đoạn 2)	Xây dựng nền tảng chia sẻ tích hợp dùng chung	Sở Thông tin và Truyền thông	2.782,806	Ngân sách trung ương và tỉnh	2021-2022	Xây dựng nền tảng chung kết nối, chia sẻ các HTTT quy mô cấp tỉnh (LGSP tỉnh)
2	Triển khai số hóa dữ liệu từ Sổ hộ tịch giấy vào cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử toàn quốc trên địa bàn tỉnh Quảng Trị (giai đoạn 1)	Thực hiện số hóa dữ liệu hộ tịch trên địa bàn tỉnh và cập nhật vào CSDL hộ tịch điện tử toàn quốc	Sở Tư pháp	5.000	Ngân sách tỉnh	2021-2023	Thực hiện số hóa dữ liệu hộ tịch trên địa bàn tỉnh và cập nhật vào CSDL hộ tịch điện tử toàn quốc
3	Xây dựng, quản lý và sử dụng hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản	Xây dựng, quản lý và sử dụng hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản	Sở Xây dựng	754	Ngân sách tỉnh	2022	Xây dựng, quản lý và sử dụng hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản
4	Đầu tư nâng cấp (giai đoạn 2) cơ sở dữ liệu cập nhật, số hóa và khai thác thông tin hồ sơ tài liệu tại Trung tâm lưu trữ lịch sử tỉnh	Đầu tư nâng cấp cơ sở dữ liệu cập nhật, số hóa và khai thác thông tin hồ sơ tài liệu tại Trung tâm lưu trữ lịch sử tỉnh	Trung tâm lưu trữ lịch sử tỉnh	1.316	Vốn sự nghiệp - Ngân sách tỉnh		Đầu tư nâng cấp cơ sở dữ liệu cập nhật, số hóa và khai thác thông tin hồ sơ tài liệu tại Trung tâm lưu trữ lịch sử tỉnh
5	Tập huấn chuyển đổi số cho CBCC tỉnh		Trung tâm CNTT&TT	134,460	Vốn sự nghiệp - Ngân sách tỉnh		Đào tạo nâng cao nhận thức, kỹ năng chuyển đổi số cho CBCC, VC các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện
III Kinh tế số							
1	Tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai tỉnh	Tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai tỉnh	Sở Tài nguyên và Môi trường	5.000	Vốn thu từ nguồn sử dụng đất	2022	Tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai tỉnh
IV Xã hội số							
1	Hệ thống hợp trực tuyến phục vụ khám chữa bệnh từ xa	Hệ thống hợp trực tuyến phục vụ khám chữa bệnh từ xa	Sở Y tế	2.687	Dự toán chi sự nghiệp y tế	2022 – 2023	Hệ thống hợp trực tuyến phục vụ khám chữa bệnh từ xa

TT	Tên dự án/ nhiệm vụ	Mục tiêu	Đơn vị triển khai	Kinh phí bố trí 2022	Nguồn vốn	Thời gian thực hiện	Hiệu quả
2	Hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu ngành y tế	Hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu ngành y tế	Sở Y tế	3.132	Vốn sự nghiệp - Ngân sách tỉnh	2022-2023	Hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu ngành y tế
V	An toàn thông tin mạng						
1	Duy trì triển khai các giải pháp nhằm bảo đảm an toàn, an ninh thông tin	Duy trì các giải pháp nhằm bảo đảm an toàn, an ninh thông tin	Sở Thông tin và Truyền thông	1.000	Ngân sách tỉnh	2022	
2	Tập huấn an toàn bảo mật thông tin	Bồi dưỡng kiến thức an toàn, bảo mật thông tin cho CB chuyên trách và bán chuyên trách các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện của tỉnh	Trung tâm CNTT&TT	34,265	Vốn sự nghiệp - Ngân sách tỉnh		Đào tạo an toàn, bảo mật thông tin cho CB chuyên trách và bán chuyên trách các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện

Phụ lục 02

Danh mục các dự án, nhiệm vụ Chuyển đổi số của các cơ quan nhà nước tỉnh Quảng Trị năm 2023

(Kèm theo Kế hoạch số 239 /KH-UBND ngày 30 /12/2022 của UBND tỉnh Quảng Trị)

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
I	Nhóm nhiệm vụ chung				
1	Tổ chức các khóa đào tạo, giới thiệu kiến thức cơ bản về chuyển đổi số cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	2023	
2	Tuyên truyền về chương trình và kết quả thực hiện chuyển đổi số của tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	2023	
3	Tổ chức Hội nghị, hội thảo, tọa đàm về chuyển đổi số nhằm trao đổi kinh nghiệm, giải đáp thắc mắc về chuyển đổi số	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	2023	
4	Xây dựng Trung tâm Giám sát điều hành thông minh (IOC) tỉnh bao gồm: Hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật cho IOC tỉnh; Hệ thống Giám sát thông tin báo chí và truyền thông; Hệ thống giám sát an toàn thông tin mạng	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	2023	
5	Triển khai mạng diện rộng của tỉnh trên nền tảng mạng truyền số liệu chuyên dùng CPNET	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	2023	
6	Thực hiện chuyển đổi Ipv4 sang Ipv6 trong hoạt động các cơ quan nhà nước	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	2023	
7	Phát triển hạ tầng viễn thông cho Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Quảng Trị	Sở Thông tin và Truyền thông	Các doanh nghiệp viễn thông	2023	
II	Phát triển chính quyền số				
1	Tuyên truyền, hướng dẫn sử dụng các ứng dụng, dịch vụ của tỉnh trên các phương tiện truyền thông	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	2023	

2	Nâng cấp, duy trì hệ thống thư điện tử công vụ tỉnh Quảng Trị	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	2022-2023	
3	Xây dựng phần mềm báo cáo kết quả và thời gian xử lý văn bản của các đơn vị Sở ban ngành, địa phương trong tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	2023	
4	Nâng cấp Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	2023	
5	Công tác số hóa, lưu trữ kết quả giải quyết TTHC cấp tỉnh, huyện, xã; xây dựng HTTT giải quyết TTHC tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	2022-2023	
6	Xây dựng và triển khai ứng dụng hệ thống thông tin phục vụ họp không giấy và xử lý công việc của UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	2023	
7	Triển khai Phần mềm đánh giá mức độ ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin, chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Quảng Trị	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	2022-2023	
8	Thực hiện việc số hóa, tạo lập các cơ sở dữ liệu, các hệ thống thông tin dùng chung trong toàn tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	2022-2025	
9	Xây dựng kho CSDL dùng chung tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	2022-2023	
10	Duy trì triển khai các giải pháp nhằm bảo đảm an toàn, an ninh thông tin	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	2023	
11	Thuê tổ chức, doanh nghiệp độc lập thực hiện kiểm tra, đánh giá định kỳ về an toàn thông tin mạng trên địa bàn tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	2023	
12	Xây dựng CSDL về quản lý cấp phép đầu tư trên địa bàn tỉnh Quảng Trị	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các doanh nghiệp liên quan	2022-2023	
13	Triển khai phần mềm quản lý nhà nước trong lĩnh vực thanh tra, kiểm tra trên địa bàn tỉnh Quảng Trị	Thanh tra tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	2023	
14	Triển khai Phần mềm quản lý đối tượng người có công và thân nhân người có công với cách mạng	Sở Lao động, Thương binh và	Các cơ quan, đơn vị liên quan	2023	

		Xã hội			
15	Xây dựng CSDL về cải cách hành chính	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	2023	
16	Triển khai Phần mềm hỗ trợ chấm điểm mức độ hoàn thành nhiệm vụ	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	2022-2023	
17	Xây dựng hệ thống cập nhật, tra cứu văn bản đi, đến của UBND tỉnh, các sở ban ngành và địa phương	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	2023	
18	Xây dựng phân hệ lập hồ sơ điện tử, giao nộp hồ sơ điện tử vào Lưu trữ cơ quan trên hệ thống văn phòng điện tử	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	2023	
III	Phát triển kinh tế số				
1	Tổ chức các chương trình phổ biến kiến thức về sử dụng các công nghệ số; các mô hình kinh tế số đổi mới sáng tạo, chia sẻ kinh nghiệm của những doanh nghiệp trong từng lĩnh vực đang thành công nhờ các mô hình kinh doanh sáng tạo với công nghệ số	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan, đơn vị liên quan	2023	
2	Hỗ trợ phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo	Sở Khoa học và Công nghệ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	2023	
3	Chương trình phát triển thương mại điện tử tỉnh	Sở Công thương	Các cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp liên quan	2023	
4	Chuyển đổi số trong lĩnh vực nông nghiệp	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp liên quan	2023	
5	Chuyển đổi số trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp liên quan	2023	

6	Chuyển đổi số trong lĩnh vực năng lượng	Sở Công thương	Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp liên quan	2023	
7	Chuyển đổi số trong lĩnh vực tài chính - ngân hàng	Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Quảng Trị	Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp liên quan	2023	
8	Chuyển đổi số trong lĩnh vực du lịch: Xây dựng công du lịch thông minh; số hóa sản phẩm du lịch bằng công nghệ thực tế ảo; số hóa và xây dựng tổng thể cơ sở dữ liệu về du lịch...	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp liên quan	2023	
9	Chuyển đổi số trong lĩnh vực giao thông vận tải và logistics	Sở Giao thông vận tải	Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp liên quan	2023	
IV	Phát triển xã hội số				
1	Đào tạo, tập huấn hướng nghiệp, tin học ứng dụng, để học sinh có các kỹ năng sẵn sàng cho môi trường số	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các Trường học	2023	
2	Thúc đẩy phát triển không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh. Xây dựng các chương trình khuyến khích ứng dụng trong xã hội	Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Quảng Trị	Các cơ quan, đơn vị liên quan	2023	
3	Cung cấp các khoá học đại trà trực tuyến mở cho tất cả người dân nâng cao khả năng tiếp cận giáo dục nhờ công nghệ số, đào tạo, đào tạo lại, đào tạo nâng cao kỹ năng số. Phổ cập việc thi trực tuyến; công nhận giá trị của các chứng chỉ học trực tuyến; xây dựng nền tảng chia sẻ tài nguyên giảng dạy và học tập	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các cơ quan, đơn vị liên quan	2023	
4	Chuyển đổi số trong lĩnh vực y tế	Sở Y tế	Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp liên quan	2023	

5	Chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp liên quan	2023	
6	Chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp liên quan	2023	